

Số: 3384/QĐ-BCA-C07

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06/8/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại Công văn số 1509/C07-P1 ngày 13 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 05 thủ tục hành chính mới ban hành, 32 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 10 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an (có danh mục, nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính và các biểu mẫu là thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 2974/QĐ-BCA-C07 ngày 04/05/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ

sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị thuộc cơ quan Bộ; Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Công an (để công bố);
- Cổng dịch vụ công Bộ Công an;
- Lưu: VT, C07.

BỘ TRƯỞNG



Đại tướng Tô Lâm

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG AN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3384/QĐ-BCA-C07, ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an)

PHẦN THỨ NHẤT: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục hành chính mới ban hành

Stt	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	GHI CHÚ
A	Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp tỉnh		
1	Cấp Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp tỉnh
2	Cấp đổi Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp tỉnh
3	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp tỉnh
B	Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp huyện		
1	Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	Công an cấp huyện	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện
2	Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	Công an cấp huyện	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện

2. Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

Stt	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
A	Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp trung ương				
1	1.003024	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương và cấp tỉnh
2	1.003007	Cấp đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương và cấp tỉnh
3	1.002985	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương và cấp tỉnh
4	1.009887	Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ. - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh
5	1.000858	Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ.	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp

			- Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an		tỉnh
6	1.004319	Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ. - Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ Công an	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện
7	1.003098	Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ.	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện
8	1.001405	Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện
9	1.009890	Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ.	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện
B	Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp tỉnh				
1	2.001773	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương và cấp tỉnh

			31/12/2020 của Bộ Công an	Công an cấp tỉnh	
2	3.000023	Cấp đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp trung ương và cấp tỉnh
3	1.003470	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp trung ương và cấp tỉnh
4	1.009896	Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh
5	1.001425	Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh
6	1.003217	Phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện

7	2.001776	Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ. - Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ Công an	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện
8	1.001416	Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện
9	1.001412	Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện
10	1.009902	Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ.	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện
11	1.009897	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp)	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện

			- Nghị định 34/2024/NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ		
12	1.009898	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp)	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ. - Nghị định 34/2024/NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện
13	1.009899	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ trên đường sắt (trừ vật liệu nổ công nghiệp)	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện
14	1.009900	Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân	Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã
15	1.009903	Cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp tỉnh
C	Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp huyện				
1	1.009905	Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày	Công an cấp huyện	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp

			24/11/2020 của Chính phủ.		huyện
2	1.009909	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp) thực hiện tại Công an cấp huyện	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.	Công an cấp huyện	Thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện
3	1.009911	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ trên đường sắt (trừ vật liệu nổ công nghiệp) thực hiện tại Công an cấp huyện	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an	Công an cấp huyện	Thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện
4	1.009907	Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Công an cấp huyện	Thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện
5	1.009910	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp)	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.	Công an cấp huyện	Thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện
6	1.009908	Phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày	Công an cấp huyện	Thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện

			31/12/2020 của Bộ Công an		
7	1.009912	Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ - Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.	Công an cấp huyện	Thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã
D Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp xã					
1	1.009913	Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	UBND cấp xã	Thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

3. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ

Stt	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
A Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp trung ương					
1	1.001270	Cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương
2	1.000901	Cấp đổi chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương
3	1.001013	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương
4	1.002990	Cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh

5	1.009888	Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện
6	1.009889	Cấp đổi Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện
7	1.003043	Cấp đổi Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Cục Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện
B Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp tỉnh					
1	1.004322	Cấp đổi chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện
2	1.001412	Cấp đổi Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện
C Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp huyện					
1	1.009906	Cấp đổi chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	- Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ	Công an cấp huyện	Thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện

PHẦN THỨ HAI
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC PCCC VÀ CNCH

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CẤP TỈNH

1. Thủ tục: Cấp Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại cấp tỉnh

1.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an tỉnh thành phố trực thuộc trung ương.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.
- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật).

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Văn bản đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy (mẫu số PC30), bản chính, số lượng: 01
- Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy (mẫu số PC31), bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.
- Văn bằng, chứng chỉ có liên quan đến nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy, bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.
- 02 ảnh màu 3x4cm của cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy, bản chính.

1.4. Thời hạn giải quyết: 07 Ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân thường trú trên địa bàn quản lý bảo đảm điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 43 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và khoản 15 Điều 1 Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an cấp tỉnh.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC 32);
- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

1.8. Phí và lệ phí: Không.

1.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ.

2. Thủ tục: Cấp đổi Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại cấp tỉnh

2.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

2.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an tỉnh thành phố trực thuộc trung ương.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật).

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Văn bản đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy (mẫu số PC30), bản chính, số lượng: 01

- Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy (mẫu số PC31), bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.

- Văn bằng, chứng chỉ có liên quan đến nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy, bản chính hoặc bản chứng thực

hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.

- 02 ảnh màu 3x4cm của cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy, bản chính.

2.4. Thời hạn giải quyết: 07 Ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân thường trú trên địa bàn quản lý bảo đảm điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 43 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và khoản 15 Điều 1 Nghị định Số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ, đã được cơ quan Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cấp Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC 32);

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

2.8. Phí và lệ phí: Không.

2.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

3. Thủ tục: Cấp lại Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại cấp tỉnh

3.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

3.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an tỉnh thành phố trực thuộc trung ương.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật).

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Văn bản đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy (mẫu số PC30), bản chính, số lượng: 01.

- 02 ảnh màu 3x4cm của cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy, bản chính.

3.4. Thời hạn giải quyết: 07 Ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân thường trú trên địa bàn quản lý đã được cơ quan Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cấp Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy trước đó nhưng bị mất, hư hỏng.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC 32);

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

3.8. Phí và lệ phí: Không.

3.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CẤP HUYỆN

1. Thủ tục: Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về cứu nạn, cứu hộ

1.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.
- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Công an cấp huyện.
- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Công an cấp huyện.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật).

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận huấn luyện đối với cơ quan, tổ

chức: Văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện (mẫu số PC22), bản chính, số lượng: 01.

b) Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận huấn luyện đối với cá nhân: Văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện (mẫu số PC23), bản chính, số lượng: 01.

1.4. Thời hạn giải quyết: 14 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, cơ sở, cá nhân.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Công an cấp huyện.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ (Mẫu số PC35);

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

1.8. Phí và lệ phí: Không.

1.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

2. Thủ tục: Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về cứu nạn, cứu hộ

2.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Công an cấp huyện.

- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin

nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

2.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Công an cấp huyện.
- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.
- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật).

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Văn bản đề nghị cấp lại Chứng nhận huấn luyện (mẫu số PC24), bản chính, số lượng: 01.

2.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, cơ sở, cá nhân.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Công an cấp huyện.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ (Mẫu số PC35);
- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

2.8. Phí và lệ phí: Không.

2.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CẤP TRUNG ƯƠNG

1. Thủ tục: Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy

1.1. Trình tự thực hiện

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

1.3. Thành phần hồ sơ

- Văn bản đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (mẫu số PC33), bản chính, số lượng: 01.

- Danh sách cá nhân có Văn bằng, Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa

cháy của cơ sở (mẫu số PC36), bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.

- Văn bản chứng minh về điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị bảo đảm cho hoạt động kinh doanh: Bảng kê khai các phương tiện, thiết bị phục vụ hoạt động kinh doanh (Mẫu số PC37); Chứng chỉ công nhận chất lượng của phòng thí nghiệm và đánh giá hiệu chuẩn thiết bị kiểm định của cơ quan có thẩm quyền đối với trường hợp đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy, bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.

1.4. Thời hạn giải quyết: 07 Ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy; cơ sở sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy bảo đảm điều kiện quy định tại Điều 41 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và khoản 14 Điều 1 Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ.

1.6. Cơ quan thực hiện: Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC 34).
- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

1.8. Phí và lệ phí: Không.

1.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ

2. Thủ tục: Cấp đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy

2.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.
- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.
- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

2.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Trường hợp cơ sở kinh doanh có sự thay đổi về người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật

- Văn bản đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (mẫu số PC33), bản chính, số lượng: 01.

- Danh sách cá nhân có Văn bằng, Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy của cơ sở (mẫu số PC36), bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.

b) Trường hợp cơ sở kinh doanh thay đổi địa điểm, thay đổi hoặc bổ sung ngành, nghề kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy

- Văn bản đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (mẫu số PC33), bản chính, số lượng: 01.

- Danh sách cá nhân có Văn bằng, Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy của cơ sở (mẫu số PC36), bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.

- Văn bản chứng minh về điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị bảo đảm cho hoạt động kinh doanh: Bảng kê khai các phương tiện, thiết bị phục vụ hoạt động kinh doanh (Mẫu số PC37); Chứng chỉ công nhận chất lượng của

phòng thí nghiệm và đánh giá hiệu chuẩn thiết bị kiểm định của cơ quan có thẩm quyền đối với trường hợp đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy, bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.

c) Trường hợp cơ sở kinh doanh có sự thay đổi về tên gọi: Văn bản đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (mẫu số PC33), bản chính, số lượng: 01.

2.4. Thời hạn giải quyết: 07 Ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ sở kinh doanh bảo đảm điều kiện quy định tại Điều 41 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và khoản 14 Điều 1 Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ trên địa bàn quản lý đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy trước đó (trừ cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy; cơ sở sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy).

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC 34);
- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

2.8. Phí và lệ phí: Không.

2.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

3. Thủ tục: Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy

3.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.
- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.
- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

3.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Văn bản đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (mẫu số PC33), bản chính, số lượng: 01.

3.4. Thời hạn giải quyết: 07 Ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ sở kinh doanh bảo đảm điều kiện quy định tại Điều 41 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và khoản 14 Điều 1 Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ trên địa bàn quản lý đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy trước đó nhưng bị mất, bị hư hỏng (trừ cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy; cơ sở sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy).

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC 34);

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

3.8. Phí và lệ phí: Không.

3.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

4. Thủ tục: Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy

4.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.
- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

- + Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

- + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

4.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Đối với thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công

- Văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư (mẫu số PC06), bản chính, số lượng: 01.

- Văn bản về chủ trương đầu tư xây dựng công trình theo quy định pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư hoặc văn bản chứng minh quyền sử dụng đất đối với dự án, công trình (không yêu cầu đối với hồ sơ cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng hoặc thiết kế điều chỉnh), bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.

- Dự toán xây dựng công trình, bản chính, số lượng: 01.

- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công thể hiện những nội dung yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy, bản chính, số lượng: 01

b) Đối với phương tiện giao thông

- Văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư, chủ phương tiện (mẫu số PC06), bản chính, số lượng: 01

- Dự toán tổng mức đầu tư phương tiện, bản chính, số lượng: 01.

- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật thể hiện những nội dung yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy, bản chính, số lượng: 01.

4.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật dự án, công trình quan trọng quốc gia, dự án công trình nhóm A, 10 ngày làm việc đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật dự án, công trình còn lại, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Danh mục dự án, công trình theo phụ lục Va ban hành kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp:

- + Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC07).

- + Văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC08).

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

4.8. Phí và lệ phí: Có

4.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP; Thông tư 258/2016/TT-BTC.

5. Thủ tục: Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy

5.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

5.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Văn bản đề nghị kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (mẫu số PC11), bản chính, số lượng: 01.

- Báo cáo của chủ đầu tư, chủ phương tiện về tình hình kết quả thi công, kiểm tra, kiểm định, thử nghiệm và nghiệm thu các hệ thống, thiết bị và giải pháp phòng cháy và chữa cháy, bản chính, số lượng: 01.

- Các bản vẽ hoàn công hệ thống phòng cháy và chữa cháy và các hạng mục liên quan đến phòng cháy và chữa cháy phù hợp với hồ sơ thiết kế đã được duyệt, bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.

- Văn bản nghiệm thu hoàn thành các hạng mục, hệ thống liên quan đến phòng cháy và chữa cháy, bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản

chính để đối chiếu, số lượng: 01.

5.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc đối với dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A và 07 ngày làm việc đối với dự án, công trình còn lại, phương tiện giao thông cơ giới, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ phải tổ chức kiểm tra kết quả nghiệm thu; 07 ngày làm việc kể từ khi lập biên bản kiểm tra phải ra văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu hoặc văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ cơ sở có dự án, công trình theo phụ lục Va ban hành kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC12);
- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

5.8. Phí và lệ phí: Không.

5.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

6. Thủ tục: Cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ

6.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.
- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.
- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).
- + Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;
- + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

6.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Hồ sơ đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở: Văn bản đề nghị huấn luyện kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC22), bản chính, số lượng: 01.

b) Hồ sơ đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện đối với cá nhân: Văn bản đề nghị huấn luyện kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC23), bản chính, số lượng: 01.

6.4. Thời hạn giải quyết: 14 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, cơ sở, cá nhân.

6.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ (Mẫu số PC35);

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

6.8. Phí và lệ phí: Không.

6.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

7. Thủ tục: Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy

7.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

7.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Trường hợp cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy đề nghị kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy:

- Văn bản đề nghị kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC21), bản chính, số lượng: 01.

- Kế hoạch, chương trình, nội dung huấn luyện, bản chính, bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.

b) Trường hợp cơ quan, tổ chức, cơ sở đề nghị cơ quan Công an hoặc cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy tổ chức huấn luyện:

- Văn bản đề nghị kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện đối với Cơ quan, tổ chức, cơ sở (Mẫu số PC22), bản chính, số lượng: 01.

- Văn bản đề nghị kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện đối với cá nhân (Mẫu số PC23), bản chính, số lượng: 01.

7.4. Thời hạn giải quyết:

a) Trường hợp cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy đề nghị kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Trường hợp cơ quan, tổ chức, cơ sở đề nghị cơ quan Công an hoặc cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy tổ chức huấn luyện: 14 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, cơ sở, cá nhân.

7.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an

7.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC35);

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

7.8. Phí và lệ phí: Không.

7.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

8. Thủ tục: Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy

8.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

8.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

8.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Văn bản đề nghị cấp lại Chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC24), bản chính, số lượng: 01.

8.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

8.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, cơ sở, cá nhân.

8.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an

8.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Chứng nhận huấn luyện phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC35);

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

8.8. Phí và lệ phí: Không.

5.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

9. Thủ tục: Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ

9.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc

bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

9.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

9.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Văn bản đề nghị cấp lại Chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC24), bản chính, số lượng: 01.

9.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

9.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, cơ sở, cá nhân.

9.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an

9.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ (Mẫu số PC35);

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

9.8. Phí và lệ phí: Không.

9.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CẤP HUYỆN

1. Thủ tục: Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy

1.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.
- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).
 - + Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;
 - + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.
- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Trường hợp cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy đề nghị kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy:

- Văn bản đề nghị kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC21), bản chính, số lượng: 01.

- Kế hoạch, chương trình, nội dung huấn luyện, bản chính, bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.

b) Trường hợp cơ quan, tổ chức, cơ sở đề nghị cơ quan Công an hoặc cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy tổ chức huấn luyện:

- Văn bản đề nghị kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện đối với Cơ quan, tổ chức, cơ sở (Mẫu số PC22), bản chính, số lượng: 01.

- Văn bản đề nghị kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện đối với cá nhân (Mẫu số PC23), bản chính, số lượng: 01.

1.4. Thời hạn giải quyết: 14 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, cơ sở, cá nhân.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC 35);

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

1.8. Phí và lệ phí: Không.

1.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

2. Thủ tục: Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy

2.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

2.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Văn bản đề nghị cấp lại Chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC24), bản chính, số lượng: 01.

2.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, cơ sở, cá nhân.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương..

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC35);

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

2.8. Phí và lệ phí: Không.

2.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

3. Thủ tục: Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp)

3.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

3.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Công an cấp huyện thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm theo mẫu quy định tại Phụ lục IV của Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ, bản chính, số lượng: 01.

- Bảng kê danh sách phương tiện tham gia vận chuyển còn thời hạn kiểm định theo quy định, bản chính, bản sao điện tử hoặc bản chứng thực điện tử, số lượng: 01.

- Bảng kê danh sách người điều khiển phương tiện vận chuyển hàng hóa nguy hiểm (gồm: Họ và tên; số chứng minh thư nhân dân hoặc số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu; số giấy phép, hạng giấy phép (đối với lái xe); số giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, hạng (đối với thuyền viên)) và danh sách người áp tải đối với trường hợp bắt buộc phải có người áp tải (gồm: Họ và tên, số chứng

minh thư nhân dân hoặc sổ căn cước công dân hoặc sổ hộ chiếu) kèm bản sao giấy chứng nhận hoàn thành chương trình huấn luyện an toàn theo quy định, bản chính, bản sao điện tử hoặc bản chứng thực điện tử, số lượng: 01.

- Giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình huấn luyện của người điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ đối với vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; bản sao hoặc bản sao điện tử chứng chỉ chuyên môn đặc biệt của thuyền viên đối với vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa, bản chính, bản sao điện tử hoặc bản chứng thực điện tử, số lượng: 01.

- Phương án tổ chức vận chuyển hàng hóa nguy hiểm của đơn vị vận chuyển theo mẫu quy định tại Phụ lục V của Nghị định này (trong đó bao gồm tối thiểu các nội dung: Biển kiểm soát xe; họ và tên người điều khiển phương tiện; loại hàng; khối lượng; tuyến đường, thời gian vận chuyển; biện pháp ứng cứu khẩn cấp khi có sự cố cháy, nổ); Phương án ứng phó sự cố tràn dầu (chỉ áp dụng đối với trường hợp vận tải xăng dầu trên đường thủy nội địa), bản chính, bản sao điện tử hoặc bản chứng thực điện tử, số lượng: 01.

3.4. Thời hạn giải quyết: 05 Ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài theo phân cấp quản lý liên quan đến việc vận chuyển hàng hoá nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bảo đảm theo quy định của Nghị định số 34/2024/NĐ-CP, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Công an cấp huyện thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu số PC 05); Biểu trưng hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu số PC 01).

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

3.8. Phí và lệ phí: Không.

3.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP, Nghị định số 34/2024/NĐ-CP.

4. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp)

4.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

4.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Trường hợp điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của giấy phép

- Giấy đề nghị điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm theo mẫu quy định tại Phụ lục IVa của Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ, bản chính, số lượng: 01.

- Hồ sơ chứng minh sự thay đổi về thông tin liên quan đến giấy phép, bản chính, bản sao điện tử hoặc bản chứng thực điện tử, số lượng: 01.

b) Trường hợp giấy phép bị mất, bị hư hỏng

Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm (trong đó nêu lý do: bị mất hoặc bị hỏng), bản chính, số lượng: 01.

4.4. Thời hạn giải quyết:

a) Trường hợp điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của giấy phép: 03 Ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

b) Trường hợp giấy phép bị mất, bị hư hỏng: 02 Ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài liên quan đến việc vận chuyển hàng hoá nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bảo đảm theo quy định của Nghị định số 34/2024/NĐ-CP, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP đã được cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cấp Giấy phép vận chuyển trước đó.

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu số PC 05); Biểu trưng hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu số PC 01)

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

4.8. Phí và lệ phí: Không.

4.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP, Nghị định số 34/2024/NĐ-CP.

5. Thủ tục: Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ trên đường sắt (trừ vật liệu nổ công nghiệp)

5.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu

01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

5.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Văn bản đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu số PC02), bản chính, số lượng: 01.

- Bảng kê danh mục, khối lượng và tuyến vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (ga đi, ga đến); danh sách người áp tải hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ, bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.

- Hợp đồng vận chuyển hoặc thỏa thuận bằng văn bản về việc vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ bằng đường sắt giữa người thuê vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ với doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt, bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có xác nhận của doanh nghiệp, số lượng: 01.

- Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố trong vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ có chữ ký, đóng dấu xác nhận của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ, bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.

- Phương án làm sạch phương tiện và bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường sau khi kết thúc vận chuyển theo các quy định hiện hành về bảo vệ môi trường, bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu, số lượng: 01.

5.4. Thời hạn giải quyết: 05 Ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài theo phân cấp quản lý liên quan đến việc vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng đường sắt trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bảo đảm theo quy định của Nghị định số 34/2024/NĐ-CP, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 34/2024/NĐ-CP.

5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Công an cấp huyện thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu số PC 05); Biểu trưng hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu số PC 01)
- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

5.8. Phí và lệ phí: Không.

5.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP, Nghị định số 34/2024/NĐ-CP.

6. Thủ tục: Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân

6.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.
- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).
 - + Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;
 - + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.
- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn

điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

6.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Văn bản đề nghị phục hồi hoạt động (Mẫu số PC15), bản chính, số lượng: 01.

6.4. Thời hạn giải quyết: 07 Ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân đã bị đình chỉ hoạt động, đáp ứng đủ các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định và muốn hoạt động trở lại.

6.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Quyết định phục hồi hoạt động (Mẫu số PC16).
- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

6.8. Phí và lệ phí: Không.

6.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

7. Thủ tục: Phê duyệt phương án chữa cháy

7.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.
- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Công an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

7.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc ông an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Văn bản đề nghị phê duyệt phương án (Mẫu số PC19), bản chính, số lượng: 01.

- Phương án chữa cháy (Mẫu số PC17), bản chính, số lượng: 01.

7.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc đối với hồ sơ hợp lệ.

7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

7.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: ông an cấp huyện thuộc Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

7.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Phương án có xác nhận của cơ quan Công an.

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

7.8. Phí và lệ phí: Không.

7.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP; Thông tư 149/2020/TT-BCA.

D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ

1. Thủ tục: Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân

1.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.
- Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ cho Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Bước 3: Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi Ủy ban nhân dân cấp xã là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công trực tuyến).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã
- Dịch vụ bưu chính công ích: Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Trực tuyến: Nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công trực tuyến.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Văn bản đề nghị phục hồi hoạt động (Mẫu số PC15), bản chính, số lượng: 01.

1.4. Thời hạn giải quyết: 07 Ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân đã bị đình chỉ hoạt động, đáp ứng đủ các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định và muốn hoạt động trở lại.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện cấp: Quyết định phục hồi hoạt động (Mẫu số PC16).
- Trường hợp không đủ điều kiện cấp: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

1.8. Phí và lệ phí: Không.

1.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.